

Số: 538/SNV-XDCQ

Quảng Trị, ngày 27 tháng 5 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện nội dung  
tiêu chí 18.1 thuộc Bộ tiêu chí quốc  
gia về xã NTM giai đoạn 2021-2025.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

Thực hiện Công văn số 1434/UBND-TH ngày 05/4/2022 của UBND tỉnh và Công văn số 1311/BNV-TH ngày 04/4/2022 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện nội dung tiêu chí 18.1 thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2021-2025, Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện đối với nội dung tiêu chí “18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn” thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 như sau:

### **1. Tiêu chuẩn cán bộ xã đạt chuẩn:**

Cán bộ xã đạt chuẩn phải bảo đảm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn. Cụ thể như sau:

#### **1.1. Tiêu chuẩn chung:**

- Có tinh thần yêu nước sâu sắc, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có năng lực và tổ chức vận động nhân dân thực hiện có kết quả đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

- Cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, công tâm, thạo việc, tận tụy với dân. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật trong công tác. Trung thực, không cơ hội, gán bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm;

- Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ văn hoá, chuyên môn, đủ năng lực và sức khoẻ để làm việc có hiệu quả đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

#### **1.2. Tiêu chuẩn cụ thể:**

a) Đối với Bí thư, Phó Bí thư Đảng uỷ xã:

+ Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

+ Trình độ lý luận chính trị: Tốt nghiệp trung cấp chính trị trở lên.

+ Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp trung cấp chuyên môn trở lên đối với khu vực đồng bằng. Đối với khu vực miền núi phải được bồi dưỡng kiến thức chuyên môn (tương đương trình độ sơ cấp trở lên), nếu tham gia giữ chức vụ



lần đầu phải có trình độ trung cấp chuyên môn trở lên. Đã qua bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng, nghiệp vụ quản lý hành chính nhà nước, nghiệp vụ quản lý kinh tế.

b) Đối với Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh:

+ Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên ở khu vực đồng bằng, tiểu học trở lên ở khu vực miền núi.

+ Trình độ lý luận chính trị: Sơ cấp và tương đương trở lên.

+ Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đã được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ lĩnh vực công tác mà cán bộ đang đảm nhiệm tương đương trình độ sơ cấp trở lên.

c) Đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân:

+ Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

+ Trình độ lý luận chính trị: Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị đối với khu vực đồng bằng; khu vực miền núi phải được bồi dưỡng lý luận chính trị tương đương trình độ sơ cấp trở lên.

+ Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp trung cấp chuyên môn trở lên đối với khu vực đồng bằng. Đối với khu vực miền núi phải được bồi dưỡng kiến thức chuyên môn tương đương trình độ sơ cấp trở lên. Đã qua lớp bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước, nghiệp vụ quản lý kinh tế, kiến thức và kỹ năng hoạt động đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

d) Đối với Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân:

+ Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

+ Trình độ lý luận chính trị: Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên đối với khu vực đồng bằng; khu vực miền núi phải được bồi dưỡng lý luận chính trị tương đương trình độ sơ cấp trở lên.

+ Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tốt nghiệp trung cấp chuyên môn trở lên đối với khu vực đồng bằng. Đối với miền núi phải được bồi dưỡng kiến thức chuyên môn tương đương trình độ sơ cấp trở lên, nếu giữ chức vụ lần đầu phải có trình độ trung cấp chuyên môn trở lên. Đã được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý hành chính nhà nước, quản lý kinh tế.

## **2. Tiêu chí công chức xã đạt chuẩn:**

Công chức xã đạt chuẩn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể được quy định tại Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ) và Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Cụ thể như sau:



### 2.1. Tiêu chuẩn chung:

a) Đối với các chức danh công chức Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội:

- Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

- Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

b) Đối với công chức Chỉ huy trưởng Quân sự xã: Ngoài những tiêu chuẩn quy định tại điểm a nêu trên, còn phải có khả năng phối hợp với các đơn vị Quân đội nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thực hiện một số nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

### 2.2. Tiêu chuẩn cụ thể:

a) Đối với các chức danh công chức: Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội:

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã làm việc tại vùng đồng bằng; tốt nghiệp trung cấp trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã làm việc tại các xã miền núi, vùng cao, biên giới, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

- Trình độ tin học: Được cấp chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và truyền thông.

b) Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã tiêu chuẩn cụ thể thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Cụ thể như sau:

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành quân sự cơ sở.

- Trình độ tin học: Được cấp chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và truyền thông.



Công văn này cụ thể hóa hướng dẫn của Bộ Nội vụ về nội dung tiêu chí “18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn” thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, làm cơ sở để các huyện, thị xã và các xã đánh giá mức độ đạt chuẩn đối với tiêu chí “18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn”.

Tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức cấp xã hướng dẫn tại công văn này không dùng làm căn cứ để các địa phương thực hiện việc quy hoạch, tuyển chọn, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Việc áp dụng tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức cấp xã làm căn cứ để quy hoạch, tuyển chọn, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã thực hiện theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ.

Trên đây là hướng dẫn cụ thể thực hiện nội dung tiêu chí “18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn”, trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để cùng phối hợp, giải quyết. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Phòng Nội vụ các huyện, thị xã;
- Lưu VT, XDCQ.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trần Hữu Anh**